

**Phụ lục I**

**DỰ KIẾN LỘ TRÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030**

(Kèm theo Công văn phân công nhiệm vụ thực hiện mục tiêu nâng tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh của Chủ tịch UBND tỉnh)

**1. Mục tiêu chung:** Đến năm 2030, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%.

Năm	Dân số trung bình	Lao động từ 15 tuổi trở lên	Số lao động đã qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (%)
Năm 2026	4.561.068	2.541.222	665.635	25,80
Năm 2027	4.629.484	2.579.340	723.247	28,04
Năm 2028	4.698.926	2.618.030	838.555	32,03
Năm 2029	4.769.410	2.657.301	957.160	36,02
Năm 2030	4.840.951	2.697.160	1.078.864	40,00

(Nguồn số liệu trên theo ước tính của Thống kê tỉnh tại Công văn số 231/TKT-NNXH ngày 24/3/2026)

**2. Giải pháp trọng tâm**

Giai đoạn	Giải pháp trọng tâm
Giai đoạn 2026 - 2027	- Chuẩn hóa dữ liệu lao động; - Rà soát, cập nhật thông tin lao động; - Mở rộng đào tạo sơ cấp, các chương trình đào tạo nghề khác.
Giai đoạn 2028 - 2029	- Tăng tốc đánh giá, công nhận kỹ năng nghề; - Liên kết doanh nghiệp trong đào tạo; - Đào tạo diện rộng các nhóm ngành trọng điểm.
Năm 2030	- Tổng rà soát, đánh giá kết quả; - Bù đắp thiếu hụt đào tạo; - Kiểm soát, xác nhận số liệu chính thức.

**Phụ lục II**  
**BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH PHÂN LOẠI LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, PHƯỜNG**  
*(Kèm theo Công văn phân công nhiệm vụ thực hiện mục tiêu nâng tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Xã, phường	Dân số	Tổng số Lực lượng lao động	Chia ra			Số lao động đã qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ						
				Số lao động chưa qua đào tạo	Số lao động công nhân kỹ thuật không bằng/chứng chỉ <sup>1</sup>	Số lao động đã qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ	Sau Đại học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	Các chương trình đào tạo nghề khác	

<sup>1</sup> Người chưa theo học một chương trình đào tạo chuyên môn kỹ thuật nào, nhưng do tự học, được truyền nghề hoặc vừa làm vừa học nên đã có được kỹ năng, tay nghề tương đương với bậc 1 của công nhân kỹ thuật có bằng hoặc chứng chỉ cùng nghề và thực tế đã từng làm công việc này với thời gian từ 3 năm trở lên. Nhóm này thường được gọi là công nhân kỹ thuật không bằng/chứng chỉ.